

Số: 27/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2024, giữa nguyên đơn chị Tô Thị S, sinh ngày 01/02/1978; Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh với bị đơn anh Lý L, sinh ngày 01/01/1985; Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị S và anh Lý L.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Tô Thị S và anh Lý L thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Tô Thị S và anh Lý L thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Lý Ngọc K, sinh ngày 26/04/2011 cho chị Tô Thị S nuôi dưỡng (theo nguyện vọng của Lý Ngọc K được sống với mẹ) và anh Lý L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Tô Thị S và anh Lý L tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Tô Thị S và anh Lý L xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị Tô Thị S và anh Lý L mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Tô Thị S tự nguyện nộp thay cho anh Lý L, nên chị Tô Thị S phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001666 ngày 26/01/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh thu. Hoàn trả cho chị Tô Thị S số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã L, huyện T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mộng Tiền